TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2019/QĐST-HNGĐ	*Mang Thít, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2018/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tri N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 4/22, Đường 1, Tổ 2, Khu phố 4, phường Tăng Nhơn B, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cái N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Tri N với bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Tri B, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2010 cho bi đơn chị Nguyễn Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh Nguyễn Tri N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 02 tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu Nguyễn Tri B đủ 18 tuổi.

Nguyên đơn anh Nguyễn Tri N có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản, nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Tri N tự nguyện nộp tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ từ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số Nº 0006463, ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, nên không phải nộp thêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong đối với số tiền gốc phải thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (Nhật, Trâm);
- Phòng KTNV-THA (TAT);
- VKS ND huyện MT, VL;
- UBND phường Tăng Nhơn Phú B, Q9, HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Hồng Phúc